

C.TY CP SADICO CẦN THƠ

Số: 83/SADICO.2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 12 tháng 06 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà nội

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ**

- Mã chứng khoán: **SDG**

- Địa chỉ: 366E CMT8, P.Bùi Hữu Nghĩa, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ.

- Điện thoại liên hệ: 02923 884354

Fax: 02923 821141

- E-mail: sdccantho@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

- Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 12/06/2020 tại đường dẫn website: www.sadico.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố

Lưu :

- Như trên

- P.TCHC, P.KT

- Website công ty



Mai Công Toàn



THƯ MỜI



THAM DỰ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ

Lúc 9h00, ngày 28.../06./2020

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG
CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**



08h30 – 09h00 : Đón tiếp Cổ đông

09h00 – 11h00 : Đại hội

I/ KHAI MẠC ĐẠI HỘI: 9h – 9h20

- 1- Báo cáo kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội.
- 2- Tuyên bố lý do – Giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự.
- 3- Giới thiệu và thông qua:
 - a. Nội quy làm việc tại Đại hội đồng cổ đông
 - b. Chương trình đại hội đồng cổ đông
 - c. Thành phần Chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu.
- 4- Phát biểu khai mạc Đại hội.

II/ NỘI DUNG ĐẠI HỘI: 9h20 – 10h45

Trình bày và biểu quyết thông qua:

- a. Báo cáo hoạt động năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của HĐQT;
- b. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020;
- c. Tờ trình về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020; Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2019; phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020; lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;
- d. Tờ trình về việc thù lao của HĐQT, BKS năm 2019 và đề xuất thù lao năm 2020;
- e. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số điều khoản Điều lệ Công ty;
- f. Tờ trình về phương án tăng vốn điều lệ năm 2020 cho cổ đông hiện hữu;
- g. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

III/ KẾT THÚC ĐẠI HỘI: 10h45 – 11h00

- Thông qua Biên bản họp và Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Phát biểu tổng kết Đại hội.

CÔNG TY CỔ PHẦN
SADICO CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 12 tháng 06 năm 2020

THƯ MỜI

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ.

Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ Phần SADICO Cần Thơ

Trân trọng kính mời: **QUÝ CỔ ĐÔNG** đến tham dự Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2020

* **Thời gian:** Lúc 09 giờ 00 phút, Thứ, ngày 28/06/2020

* **Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ

(366E Đường CMT8, P. Bùi Hữu Nghĩa, Q. Bình Thủy, TP Cần Thơ)

Sự hiện diện của **Quý Cổ đông** sẽ góp phần cho Đại hội thành công tốt đẹp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Mai Công Toàn.

* **Ghi chú:**

- Để thuận tiện cho công tác tổ chức **Quý Cổ đông** vui lòng gửi phiếu đăng ký tham dự đại hội trước ngày 25/06/2020 nếu ủy quyền cho người khác tham dự thì điền vào mẫu giấy ủy quyền và gửi về Công ty trước ngày 25/06/2020;

- Chi tiết chương trình họp ĐHĐCĐ, mẫu ủy quyền tham dự họp và các tài liệu được đăng tải trên website của Công ty Cổ phần Sadico Cần Thơ tại địa chỉ: www.sadico.com.vn;

Mọi chi phí đi lại và ăn ở sẽ do **Quý Cổ đông** tự trang trải.

CÔNG TY CỔ PHẦN
SADICO CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----***-----



PHIẾU XÁC NHẬN¹

THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐỒNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ

Tên cổ đông:.....

CMND/CCCD (Hộ chiếu/ĐKKD) số:..... cấp ngày/...../.....

tại

Chủ sở hữu:.....Cổ phần (mệnh giá 10.000đ/CP)

Nội dung: Đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Sadico Cần Thơ được tổ chức vào ngày/...../2020; với số cổ phần biểu quyết là: cổ phần. Trong đó: số cổ phần sở hữu: cổ phần, số cổ phần được ủy quyền: cổ phần.

Trân trọng cảm ơn./.

....., ngày..... tháng..... năm 2020

NGƯỜI XÁC NHẬN

(Ký và ghi rõ họ tên)

¹ **Ghi chú:** Phiếu xác nhận gửi về địa chỉ Công ty trước 10h00 ngày 25/06/2020. ✓

....., ngày tháng năm 2020

**GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI¹
ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ**

1. Bên Ủy Quyền:

Tên cổ đông (cá nhân/tổ chức):.....
Số CMND/ Thẻ căn cước công dân (“CCCD”)/ Hộ chiếu/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (“GCNĐKDN”)/ Giấy chứng nhận thành lập/ Số đăng ký sở hữu:.....
Người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức:.....
Địa chỉ:.....
Tổng số cổ phần sở hữu:.....

2. Bên Được Ủy Quyền:

2.1 Tên cá nhân/tổ chức:
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN/Giấy chứng nhận thành lập:.....

Hoặc:

2.2 Ủy quyền cho một trong các thành viên Hội Đồng Quản Trị (“**HĐQT**”) của Công ty như sau:

| Stt | Họ và tên | Chức vụ | Số cổ phần ủy quyền |
|-----|---------------------|-----------------|---------------------|
| 1 | Ông Mai Công Toàn | Chủ tịch HĐQT | |
| 2 | Ông Phạm Ngọc Khanh | Thành viên HĐQT | |
| 3 | Ông Đỗ Hữu Hương | Thành viên HĐQT | |
| 4 | Ông Lê Ngọc Anh | Thành viên HĐQT | |
| 5 | Ông Lê Hoàng Tuấn | Thành viên HĐQT | |

Nội dung ủy quyền: Thay mặt tôi tham dự Đại hội và có toàn quyền dùng số cổ phần được ủy quyền của tôi để thực hiện quyền của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Sadico Cần Thơ.

Bên Được Ủy Quyền chỉ được thực hiện những công việc trong phạm vi được ủy quyền theo Giấy ủy quyền này và không được ủy quyền lại cho bất kỳ bên thứ ba.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Sadico Cần Thơ.

Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ.

- **Giấy ủy quyền này gửi về Ban tổ chức Đại hội trước ngày 25/06/2020.**

Người được ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Người ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ và tên,
nếu là Tổ chức thì đóng dấu và chức vụ)

¹ **Chú ý:** Đề nghị Quý cổ đông mang theo Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (nếu có), CMND/hộ chiếu khi đến tham dự Đại hội.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Cần Thơ, ngày tháng năm 2020

PHIẾU ĐÓNG GÓP Ý KIẾN

Kính gửi: **BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ**

Tôi tên là:

Nay tôi xin đóng góp ý kiến như sau:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người đóng góp ý kiến
(Ký, ghi rõ họ và tên)

h

Cần Thơ, ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

QUY CHẾ TỔ CHỨC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, Ban tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2020 xin báo cáo ĐHCĐ thông qua Quy chế tổ chức tại Đại hội như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (“**Đại hội**”) của Công ty Cổ phần Sadico Cần Thơ (“**Công ty**”), điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông, người được cổ đông ủy quyền dự Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 3. Trật tự của Đại hội:

1. Cổ đông hoặc người đại diện khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.

2. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.

3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

4. Cổ đông, đại diện của cổ đông và những người tham gia Đại hội có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tham dự ĐHCĐ:

1. Quyền của cổ đông khi tham dự ĐHCĐ

a. Điều kiện tham dự: Là cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại Hội hoặc là người đại diện theo ủy quyền của cổ đông này tham dự Đại Hội.

Tất cả cổ đông đủ điều kiện tham dự ĐHCĐ của Công ty đều có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

b. Cổ đông có thể thực hiện quyền tham dự và biểu quyết tại ĐHCĐ theo một các hình thức sau đây:

+ Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

+ Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình.

Cổ đông là cá nhân có quyền ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp và biểu quyết tại Đại hội. Cổ đông là tổ chức có quyền cử người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Người đại diện theo ủy quyền của tổ chức không được ủy quyền cho người khác nếu không được tổ chức đó đồng ý bằng văn bản.

Việc ủy quyền tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ phải được lập thành văn bản theo mẫu của Công ty gửi kèm Thông báo mời họp. Trong trường hợp cổ đông ủy quyền thì thời hạn gửi văn bản ủy quyền phải được gửi về cho Công ty trước ngày 25/06/2020. Người được ủy quyền phải xuất trình văn bản ủy quyền và các giấy tờ chứng thực cá nhân của mình khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.

Hiệu lực biểu quyết của người được ủy quyền được đảm bảo theo Văn bản ủy quyền và pháp luật.

c. Tại cuộc họp ĐHĐCĐ, mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được nhận Thẻ biểu quyết sau khi đăng ký tham dự ĐHĐCĐ với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

d. Cổ đông/đại diện cổ đông đến muộn có quyền đăng ký, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự ĐHĐCĐ:

a. Cổ đông/đại diện cổ đông, trước khi chính thức được tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ, phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự ĐHĐCĐ với Ban kiểm tra tư cách cổ đông và xuất trình các giấy tờ chứng thực cá nhân, chứng minh quyền dự họp:

+ Đối với cổ đông là cá nhân: CMND hoặc Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.

+ Trường hợp cổ đông là cá nhân ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ, người được ủy quyền phải mang theo:

- ✓ CMND hoặc Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng; và
- ✓ Giấy ủy quyền theo đúng mẫu của Công ty.

+ Đối với cổ đông là tổ chức:

- ✓ Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (bản sao có chứng thực hợp lệ); và
- ✓ CMND hoặc Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.

+ Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức đã ủy quyền cho người khác dự họp Đại Hội, người được ủy quyền này phải mang theo:

- ✓ CMND hoặc Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;
- ✓ Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (bản sao có chứng thực hợp lệ); và
- ✓ Giấy ủy quyền theo đúng mẫu của Công ty.

Sau khi xuất trình đầy đủ các giấy tờ nêu trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại Hội, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được nhận một Thẻ biểu quyết.

b. Cổ đông phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này.



c. Cổ đông phải nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

d. Ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, lộn xộn khi ĐHĐCĐ diễn ra.

e. Trường hợp cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết có trách nhiệm liên hệ với Ban Kiểm phiếu để nộp lại Thẻ biểu quyết, cũng như thông báo ý kiến của mình (nếu có) bằng văn bản về những vấn đề biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp khi cổ đông đó rời khỏi cuộc họp mà không thông báo với Ban Kiểm phiếu và/hoặc không thông báo ý kiến của mình bằng văn bản về những vấn đề biểu quyết tại Đại hội thì coi như cổ đông đó từ bỏ quyền của mình, hiệu lực của các đợt biểu quyết tiến hành sau đó không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:

Chủ tọa có chức năng, nhiệm vụ sau đây:

- Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế được Đại hội thông qua.

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

- Trả lời các câu hỏi của cổ đông liên quan đến các vấn đề thảo luận tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Có quyền yêu cầu tất cả người tham dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh họp pháp, hợp lý.

- Trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, Đoàn Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Quyết định của Chủ tọa cuộc họp về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh trong cuộc họp sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký:

a. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội.

b. Soạn thảo các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

c. Thực hiện các công việc khác do Chủ tọa phân công.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tịch HĐQT quyết định có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ dựa trên tài liệu mà họ xuất trình: Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền và tài liệu kèm theo (nếu có).

b. Phát Thẻ biểu quyết cho cổ đông/đại diện cổ đông đến dự họp ĐHĐCĐ.

c. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông/đại diện cổ đông dự họp ĐHĐCĐ.

d. Trường hợp người đến dự họp không đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết và tài liệu họp (nếu có).

e. Thực hiện các công việc khác do Chủ tọa phân công.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Chủ tọa Đại Hội giới thiệu thành viên Ban Kiểm phiếu và lấy ý kiến thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết tại Đại Hội và được thông qua với tỷ lệ đa số quá bán.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng Thẻ biểu quyết, kiểm đếm Thẻ biểu quyết khi Đại hội tiến hành biểu quyết.

- Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại Hội;

- Tổng hợp số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung;

- Kiểm phiếu biểu quyết và lập biên bản kiểm phiếu biểu quyết và thông báo kết quả kiểm phiếu trước Đại Hội.

Điều 9. Thảo luận tại Đại hội

a. Nguyên tắc: Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình Đại hội

b. Cổ đông có ý kiến phải đăng ký nội dung vào phiếu đóng góp ý kiến và chuyển cho Chủ tọa.

c. Đại hội thống nhất thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không qua (05) phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa có thể yêu cầu các cổ đông lập câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký ghi nhận và Đoàn Chủ tọa trong phạm vi thẩm quyền sẽ trả lời cổ đông bằng hình thức phù hợp pháp luật và Điều lệ Công ty.

d. Chủ tọa chỉ trả lời trực tiếp đến nội dung ĐHĐCĐ nhưng thuộc phạm vi quyền và lợi ích của cổ đông sẽ được Ban Thư ký tập hợp và Đoàn Chủ tọa trả lời cổ đông bằng hình thức phù hợp pháp luật và Điều lệ Công ty.

e. Các câu hỏi không kịp trả lời ĐHĐCĐ do thời gian có hạn cũng sẽ được Đoàn Chủ tọa trả lời bằng hình thức khác trực tiếp đến cổ đông.

Điều 10. Thẻ lệ biểu quyết và các nội dung được biểu quyết thông qua:

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

- Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3.1 và khoản 3.3 Điều 21 Điều lệ Công ty.

- Việc biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội được thực hiện theo hình thức giơ thẻ biểu quyết, trừ nội dung bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định của tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014.

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ

Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế tổ chức của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ. Ban Tổ chức kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

T.M BAN TỔ CHỨC

TRƯỞNG BAN

(Đã ký)

MAI CÔNG TOÀN

Cần Thơ, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NĂM 2019
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ

Hội đồng Quản trị (HDQT) Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ (Công ty) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2020 về công tác quản trị của năm 2019 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2019

1. Tổng quát

Năm 2019, tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động phức tạp, tốc độ tăng trưởng chậm nhưng tốc độ tăng trưởng của Việt Nam vẫn ở mức khoảng 6,8%. Tuy nhiên, đại dịch COVID-19 những tháng cuối năm đã ảnh hưởng trầm trọng đến toàn bộ nền kinh tế thế giới và nền kinh tế Việt Nam cũng không phải là ngoại lệ. Trong bối cảnh đó, Công ty vẫn duy trì được doanh thu như năm trước thậm chí còn tăng nhẹ gần 1%. Đạt được những kết quả như trên trước hết là có sự đồng thuận, ủng hộ của các Quý Cổ đông trong việc thông qua các quyết sách và kế hoạch phát triển kinh doanh, là sự chủ động trong điều hành và đưa ra các giải pháp kịp thời của Ban Lãnh đạo, là sự đoàn kết gắn bó và nỗ lực của tập thể cán bộ, nhân viên trong toàn Công ty.

2. Những kết quả đã đạt được

Trong năm 2019, tổng sản lượng tiêu thụ các loại sản phẩm của Công ty là: 2019: 72.417.437 bao tăng hơn so với năm 2018 gần 2 triệu bao (năm 2018: 70.684.367 bao).

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

| TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch SXKD năm 2019 | | Kết quả SXKD năm 2019 | | | |
|-----|----------------------------|------------------------|----------|-----------------------|--------|----------|--------|
| | | Công ty mẹ | Hợp nhất | Công ty mẹ | %TH/KH | Hợp nhất | %TH/KH |
| 1 | Doanh thu | 214,00 | 1.259,61 | 278,22 | 130,01 | 1.292,73 | 102,63 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 15,00 | 45,11 | 20,65 | 137,66 | 84,98 | 188,39 |
| 2.1 | Lợi nhuận SXKD | 7,00 | | 11,13 | 159,04 | | |
| 2.2 | Lợi nhuận đầu tư tài chính | 8,00 | | 9,57 | 118,95 | | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 13,60 | 36,41 | 18,36 | 135,00 | 69,45 | 190,69 |
| 3.1 | Lợi nhuận SXKD | 5,60 | | 8,84 | 157,93 | | |
| 3.2 | Lợi nhuận đầu tư tài chính | 8,00 | | 9,52 | 118,95 | | |

Năm 2019, trước áp lực cạnh tranh về giá rất khốc liệt của các Công ty sản xuất bao bì nên doanh thu chỉ tăng gần 1%.

Mặt khác là năm Công ty thay đổi bộ máy lãnh đạo từ cao cấp đến nhân viên. Tuy nhiên, Ban Lãnh đạo Công ty đã luôn dự kiến sát thực tế kế hoạch kinh doanh; tìm tòi các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí tiêu thụ nên doanh thu tăng nhẹ nhưng lợi nhuận sau thuế lại tăng hơn 10%. Cổ tức chia cho các cổ đông dự kiến là 20%.

3. Đánh giá về việc thực hiện trách nhiệm của Hội đồng quản trị (HĐQT)

Trong năm 2019, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được thông qua và ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT

HĐQT đã điều hành hoạt động theo đúng thẩm quyền, sát với mục tiêu, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT đã ban hành.

HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình thông qua việc hỗ trợ tích cực cho công tác điều hành, có những chỉ đạo kịp thời và giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Điều hành trong việc thực hiện các mục tiêu đề ra.

HĐQT luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ cũng như các quy chế, quy định của Công ty

II. CÁC HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ THÀNH VIÊN HĐQT

1. Hội đồng Quản trị

Hiện nay, HĐQT gồm có 05 thành viên:

- | | |
|------------------------|------------|
| 1. Ông Mai Công Toàn | Chủ tịch |
| 2. Ông Lê Ngọc Anh | Thành viên |
| 3. Ông Lê Hoàng Tuấn | Thành viên |
| 4. Ông Đỗ Hữu Hường | Thành viên |
| 5. Ông Phạm Ngọc Khanh | Thành viên |

Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu ra. HĐQT chưa thành lập các tiểu ban. Hoạt động của HĐQT được thực hiện dưới hình thức phân công cho các thành viên thẩm tra nội dung để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Ban Điều hành triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2019, HĐQT đã bám sát diễn biến thực tế hoạt động kinh doanh, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng các nghị quyết, quyết định của HĐQT, duy trì ổn định tình hình sản xuất kinh doanh, bảo toàn nguồn vốn và chú trọng đến quyền lợi của các cổ đông của Công ty.

3. Thù lao và chi phí của Hội đồng Quản trị

Thù lao trong năm 2019 cho Chủ tịch và các thành viên HĐQT là 10.000.000 VNĐ/người/tháng.

III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp nhằm triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, đồng thời chỉ đạo, giải quyết kịp thời những phát sinh đảm bảo cho hoạt động của Công ty đạt hiệu quả và đúng định hướng phát triển của Hội đồng quản trị.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức đúng theo quy định của pháp luật, các hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên Hội đồng quản trị để tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định; toàn bộ biên bản các cuộc họp Hội đồng quản trị được các thành viên Hội đồng quản trị tham gia dự họp ký đầy đủ, theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Các thành viên Hội đồng quản trị đã đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt nghĩa vụ và quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

HDQT đã tiến hành các hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo đối với Báo cáo tài chính năm 2019, Báo cáo tài chính 06 tháng, Báo cáo tài chính các Quý.
- Giám sát thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HDQT đã ban hành, kiểm tra giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2019, HDQT tiến hành 14 cuộc họp và lấy ý kiến HDQT bằng văn bản về các vấn đề sau đây:

- Rà soát đánh giá toàn diện các hoạt động của Công ty.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ: Miễn nhiệm và bổ nhiệm, thay thế Chủ tịch HDQT, bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác...
- Các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HDQT.

Các nghị quyết, quyết định của HDQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên. Từng thành viên HDQT đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị hoạt động doanh nghiệp theo đúng định hướng phát triển, hành động vì lợi ích cổ đông và vì sự phát triển chung của Công ty.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TRONG NĂM 2019

1. Đánh giá chung

- Tổng Giám đốc phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng Giám đốc và định kỳ hàng tuần tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công tác và giao kế hoạch công việc kỳ tới.
- Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật.

2. Một số vấn đề cần Ban Tổng Giám đốc quan tâm trong thời gian tới

- Hoàn thiện và ổn định nguồn nhân lực với mức độ hài lòng cao, xây dựng chính sách và chiến lược nhân lực từ đào tạo, phát triển, đãi ngộ mang tính lâu dài phục vụ chiến lược phát triển của Công ty.
- Rà soát toàn bộ quy trình, huy động chất xám chuyên gia để giảm chi phí trong hoạt động của Công ty...
- Xây dựng chính sách đào tạo và giao chỉ tiêu đào tạo cho từng vị trí: số lượng, nội dung.v.v...

V. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CỦA HDQT NĂM 2020

HDQT xác định phương hướng hoạt động trong năm 2020 như sau:

- Chủ động, tích cực tìm kiếm các thị trường, phát huy tối đa mọi nguồn lực để phát triển kinh doanh, mang lại lợi nhuận và tạo nên thương hiệu cho Công ty; tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, tham gia thực hiện tốt các chính sách xã hội.
- Chỉ đạo triển khai quyết liệt và có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng quản trị về: công tác nhân sự, giám sát hiệu quả đầu tư, văn hóa doanh nghiệp, kiểm soát nội bộ, sản xuất, tài chính, thực hành tiết kiệm chống lãng phí ...
- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển, sáng kiến cải tiến hợp lý hóa sản xuất kinh doanh nhằm đa dạng hóa sản phẩm, mẫu mã, ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tiết kiệm chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Tiếp tục tuyển dụng nhân sự có chất lượng cao, có trình độ chuyên môn phù hợp để triển khai các kế hoạch phát triển của Công ty.

Trên đây là Báo cáo về công tác quản trị năm 2019 và Phương hướng hoạt động năm 2020 của HĐQT Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ. HĐQT cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng để đáp ứng sự mong đợi của cổ đông, đem lại lợi ích cao nhất cho công ty.

Trân trọng cảm ơn !

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Mai Công Toàn

Cần Thơ, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019
& PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2020

PHẦN I:

BÁO CÁO CÔNG TÁC TỔ CHỨC, NHÂN SỰ
VÀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019

I. BÁO CÁO CÔNG TÁC TỔ CHỨC, NHÂN SỰ VÀ CHẾ ĐỘ LAO ĐỘNG

1. Công tác tổ chức và sắp xếp lại nhân sự và chế độ cho người lao động

Quý IV năm 2019, sau khi tiếp quản công tác điều hành Công ty, Ban Lãnh đạo mới đã tiến hành tái cơ cấu lại đội ngũ cán bộ quản lý theo hướng tinh gọn nhằm đảm bảo hoạt động hiệu quả và tiết giảm chi phí gián tiếp.

Công ty cũng đã tuyển dụng và bổ nhiệm thay thế một số nhân sự cũ bằng các nhân sự trẻ hơn, có năng lực hơn vào các vị trí quản lý chủ chốt.

Bên cạnh việc bổ sung thêm nhân sự, Công ty cũng cơ cấu lại tổ chức nhằm cắt giảm đầu mối, tăng hiệu quả công việc như:

- Sáp nhập phòng Vật tư và phòng Kinh doanh thành phòng Kinh doanh và Vật tư.
- Sáp nhập Phân xưởng sản xuất 1 và Phân xưởng sản xuất 2.

Bằng việc cơ cấu, sắp xếp, bổ nhiệm lại, Công ty đã tiết giảm được hơn 1,8 tỷ tiền lương trong quý IV so với quý III.

2. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động

Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện đúng theo Bộ luật Lao động và Thỏa ước Lao Động Tập thể của Công ty, các hoạt động đoàn thể được quan tâm sâu sát đã phát huy được vai trò động viên, khuyến khích tinh thần thi đua, sáng tạo trong công việc. Các chế độ khen thưởng, phúc lợi luôn được đầu tư và quan tâm đã góp phần tạo nên sự gắn kết giữa các cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty.

II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT & KINH DOANH NĂM 2019

1. Tình hình tiêu thụ & thị trường

Năm 2019, lượng tiêu thụ bao xi măng của SADICO bị giảm. Do 2 nguyên nhân lớn:

- Nhu cầu tiêu thụ xi măng xá ngày càng tăng, vì vậy vỏ bao xi măng bao giảm.
- Các nhà máy bao bì tiếp tục đầu tư mở rộng dẫn đến cung vượt cầu, ngành bao bì xi măng cạnh tranh khốc liệt.

Trước tình trạng này, Ban Lãnh đạo Công ty chuyển đổi chiến lược - đa dạng hóa sản phẩm để khai thác toàn bộ thiết bị và nhân lực. Tổng kết năm 2019, Công ty hoàn thành

chỉ tiêu nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao. Lợi nhuận sản xuất kinh doanh đạt 157,92% kế hoạch năm và Công ty hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước là 15,816 tỷ đồng.

3. Báo cáo tóm tắt các chỉ tiêu kết quả kinh doanh năm 2019 so với kế hoạch

Dvt : tỷ đồng

| TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch SXKD năm 2019 | | Kết quả SXKD năm 2019 | | | |
|----------|-----------------------------|------------------------|-----------------|-----------------------|---------------|-----------------|---------------|
| | | Công ty mẹ | Hợp nhất | Công ty mẹ | %TH/ KH | Hợp nhất | %TH/ KH |
| 1 | Doanh thu | 214,00 | 1.259,61 | 278,22 | 130,01 | 1.292,73 | 102,63 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 15,00 | 45,11 | 20,65 | 137,66 | 84,98 | 188,39 |
| 2.1 | Lợi nhuận SXKD | 7,00 | | 11,13 | 159,04 | | |
| 2.2 | Lợi nhuận đầu tư tài chính | 8,00 | | 9,57 | 118,95 | | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 13,60 | 36,41 | 18,36 | 135,00 | 69,45 | 190,69 |
| 3.1 | Lợi nhuận SXKD | 5,60 | | 8,84 | 157,93 | | |
| 3.2 | Lợi nhuận đầu tư tài chính | 8,00 | | 9,52 | 118,95 | | |

4. Một số khó khăn và thuận lợi trong năm 2019

- Thuế nhập khẩu nguyên liệu nhựa tiếp tục đứng ở mức cao 3% và có xu hướng tăng lên khi ngày 13/09/2019 Bộ Tài chính gửi công văn cho VPA (Hiệp hội Nhựa Việt Nam) xin ý kiến để sửa đổi Nghị định 125/2017/NĐ-CP, trong đó có đề cập đến việc tăng giá hạt nhựa PP từ 3-5%.
- Tỷ giá USD/VND năm 2019 tăng đều nhưng vẫn ổn định nhờ chính sách điều hành của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) trong bối cảnh chiến tranh thương mại Mỹ - Trung gây áp lực không nhỏ lên tỷ giá. Kết thúc năm 2019, NHNN đã tăng tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) thêm 330 đồng, lên mức 23.155 đồng/USD, tương đương tăng 1,4% so với hồi đầu năm 2019.
- Kinh doanh cạnh tranh ngày càng khốc liệt – cung > cầu: Các nhà máy bao bì đầu tư, mở rộng, nâng công suất thiết bị.
- Năm nay tiếp tục là những năm đầu định phí vẫn cao do Công ty vay đầu tư thiết bị mới.

5. Một số nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện:

- Xác định chiến lược sản xuất - kinh doanh “đa dạng hóa sản phẩm”.
- Cải tiến và nâng cao chất lượng “kỹ, mỹ thuật sản phẩm” .
- Thực hiện thành công 4 giải pháp giảm giá thành.
- Đào tạo nguồn nhân lực theo hướng chuyên nghiệp - làm chủ công nghệ hiện đại.
- Quản lý tài chính hiệu quả và có tăng trưởng tốt.

III. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NĂM 2019

Năm 2019, ngành xi măng cạnh tranh rất gay gắt và đối phó với nhiều thử thách lớn. Các nhà máy xi măng có Ban Lãnh đạo năng động và nhạy bén cùng với các thương hiệu mạnh, chất lượng sản phẩm uy tín, xây dựng nhiều chiến thuật kinh doanh bền vững....Kết quả năm 2019, các khoản đầu tư tài chính đều có kết quả rất tốt.

Tóm tắt kết quả cổ tức thu về từ hoạt động đầu tư tài chính bên ngoài như sau :

Đvt : tỷ đồng

| Tên đơn vị | Giá trị số sách | Mệnh giá | Cổ tức 2019 (thu QII/2020) | Cổ tức 2019 |
|---------------------------------|-----------------|----------|----------------------------|-------------|
| 1- Cty CP Xi măng Tây Đô | 53,25 | 38,80 | 11,64 | 30% |
| 2- Cty CP XM Hà Tiên Kiên Giang | 1,55 | 1,40 | 0,70 | 50% |
| 3- Cty CP Xi măng Hà Tiên | 2,68 | 2,64 | 1,19 | 45% |
| Tổng Cộng | 57,48 | | 13,53 | |

Cổ tức đầu tư tài chính năm 2019 là: 13,53 tỷ đồng. Các đơn vị sẽ chuyển về SADICO trong quý II/2020.

IV. SADICO CẦN THƠ LUÔN CAM KẾT THỰC HIỆN HÀI HÒA 4 LỢI ÍCH:

1. **Đối với nhà đầu tư:** Công ty SADICO cam kết bảo toàn đồng vốn, triển khai các chương trình sử dụng đồng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, hàng năm bảo đảm chia cổ tức đầy đủ và thời gian chia đúng hạn. Kết quả năm 2019:

Chia cổ tức năm 2019: 20%.

2. **Đối với nhà nước:** Công ty SADICO nghiêm túc tuân thủ hoạt động kinh doanh trên nền tảng luật pháp hiện hành, công khai, minh bạch. Hành động đóng thuế là trách nhiệm, là nghĩa vụ, là quyền lợi của doanh nghiệp.

Kết quả năm 2019: Công ty nộp ngân sách 15,816 tỷ đồng.

3. **Đối với người lao động:** Công ty SADICO sẵn sàng cung cấp mọi nguồn lực, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp. Lãnh đạo cam kết - tìm thêm nhiều việc làm, tạo sự ổn định cho CBCNV an tâm công tác, gắn bó lâu dài với công ty.

Kết quả năm 2019: thu nhập bình quân của CBCNV: 9.278.818 đồng/người/tháng.

4. **Đối với phúc lợi cộng đồng:** Công ty SADICO duy trì Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001. Cam kết "Vì thế hệ tương lai - chung tay cùng cộng đồng gìn giữ môi trường xanh-sạch-đẹp". Hàng năm, SADICO hướng ứng nhiều chương trình phúc lợi xã hội.

Năm 2019, Chi tài trợ giáo dục, hỗ trợ Quỹ khuyến học, phúc lợi xã hội...90 triệu đồng

V. KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019

Đvt : đồng

| DIỄN GIẢI | THEO KẾ HOẠCH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG | | THỰC TẾ | |
|---|--|----------------------|----------|----------------------|
| | TỶ LỆ | SỐ TIỀN | TỶ LỆ | SỐ TIỀN |
| 1- Lợi nhuận sau thuế 2019 | | 13.600.000.000 | | 18.359.737.300 |
| <i>LN từ sản xuất kinh doanh</i> | | <i>5.600.000.000</i> | | <i>8.843.677.300</i> |
| <i>LN từ đầu tư tài chính</i> | | <i>8.000.000.000</i> | | <i>9.516.060.000</i> |
| 2- Lợi nhuận để lại các năm trước | | 3.711.620.625 | | 3.711.620.625 |
| 3-Tổng lợi nhuận chưa phân phối | | 17.311.620.625 | | 22.071.357.925 |
| - Chia cổ tức (%/VĐL) | 20% | 13.599.994.000 | 20% | 13.599.994.000 |
| - Quỹ khác | | 940.000.000 | | 3.345.353.782 |
| Trong đó : | | | | |
| <i>Thù lao</i> | | <i>840.000.000</i> | | <i>700.000.000</i> |
| + <i>HĐQT</i> | | <i>600.000.000</i> | | <i>470.000.000</i> |
| + <i>BKS & TK</i> | | <i>240.000.000</i> | | <i>230.000.000</i> |
| <i>Tiền thưởng TGD</i> <i>(lợi nhuận sau thuế từ SXKD)</i> | 5% | <i>280.000.000</i> | 5% | <i>442.185.306</i> |
| <i>Quỹ đầu tư phát triển</i> <i>(lợi nhuận sau thuế)</i> | | | 6% | <i>1.101.584.238</i> |
| <i>Quỹ khen thưởng và phúc lợi</i> <i>(lợi nhuận sau thuế)</i> | | | 6% | <i>1.101.584.238</i> |
| 4- Tổng lợi nhuận đã phân phối | | 14.539.994.000 | | 16.945.347.782 |
| 5- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối | | 2.771.626.625 | | 5.126.010.143 |

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG & KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SX-KD NĂM 2020

I. DỰ BÁO THUẬN LỢI & KHÓ KHĂN

1. Cuối năm 2019, đầu năm 2020 cả thế giới bị ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid 19. Các hoạt động thương mại trên toàn thế giới gần như bị đóng băng, ngành nhựa cũng không nằm ngoài ảnh hưởng của đại dịch này. Giá dầu giảm dẫn đến giá nguyên liệu đầu vào giảm nhưng giao thương lại bị ảnh hưởng đồng thời các khách hàng yêu cầu đàm phán lại giá do nguyên liệu giảm. Nhưng các nhà sản xuất cũng khó giảm do các chi phí đầu vào khác không thể giảm, dịch bệnh đã làm thị trường

tiêu thụ sản phẩm bị giảm mạnh và một phần sản xuất bị đình trệ.

2. Dịch bệnh cũng đã ảnh hưởng rất lớn đến thị trường nhập khẩu sản phẩm nhựa lớn thứ 4 của Việt Nam là Trung Quốc với tổng giá trị khoảng 150 triệu USD nên trong ngắn hạn các doanh nghiệp xuất khẩu sẽ quay lại để sản xuất các sản phẩm tiêu dùng trong nước từ đó tạo ra những cuộc cạnh tranh rất khốc liệt.
3. Giá dầu thô có xu hướng giảm và ổn định nên nguyên liệu PP, PE... cũng sẽ có xu hướng ổn định theo, đây cũng là cơ hội để các doanh nghiệp ngành nhựa có thể đưa ra các sản phẩm có giá cạnh tranh hơn.
4. Chính phủ cũng đánh giá mục tiêu GDP tăng trưởng 6,8% năm 2020 là khó khả thi, mức độ đạt được còn phụ thuộc cả vào diễn biến dịch bệnh của thế giới. Do dịch bệnh nên các nguồn thu giảm đồng thời Chính phủ phải chi nhiều hơn nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp nên đầu tư công cũng như của doanh nghiệp và người dân sẽ giảm trong năm 2020, từ đó làm giảm sức tiêu thụ xi măng và ảnh hưởng đến ngành bao bì phục vụ sản xuất xi măng.
5. Tỷ giá đô la Mỹ có liên quan đến tỷ giá nguyên liệu hạt nhựa PP. Dự báo năm 2020, tỷ giá sẽ có xu hướng ổn định do nhiều hoạt động kinh tế, ngoại thương bị ảnh hưởng của dịch bệnh nên vẫn chưa thể hoạt động trở lại hoặc hoạt động cầm chừng.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

Đvt : tỷ đồng

| CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU | Đvt | KẾ HOẠCH NĂM 2020 | |
|-----------------------------------|-----|-----------------------------|------------|
| | | Công ty mẹ | Hợp nhất |
| 1- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ | bao | 75.000.000 | 60.600.000 |
| | tấn | | 1.200.000 |
| 2- Tổng doanh thu | tỷ | 278,24 | 1.602,41 |
| 3- Lợi nhuận trước thuế | | 19,43 | |
| * LN từ SXKD | tỷ | 5,91 | 75,29 |
| * LN từ đầu tư tài chính | | 13,53 | |
| 4- Lợi nhuận sau thuế | | 18,25 | |
| * LN từ SXKD | tỷ | 4,72 | 63,34 |
| * LN từ đầu tư tài chính | | 13,53 | |
| 5- Chia cổ tức | | 20% bằng cổ phiếu | |
| 6- Thù lao | | | |
| * HĐQT & Trưởng BKS | | 10.000.000 đồng/người/tháng | |
| * Thành viên BKS | | 5.000.000 đồng/người/tháng | |
| 7- Thưởng Chủ tịch HĐQT | | 5% lợi nhuận sau thuế | |

| | | |
|--------------------------------|--|--|
| | | (khi công ty mẹ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận từ SXKD do ĐHĐCĐ đề ra) |
| 8- Quỹ đầu tư phát triển | | 6% lợi nhuận sau thuế |
| 9- Quỹ khen thưởng và phúc lợi | | 6% lợi nhuận sau thuế |

III. CHIẾN LƯỢC KINH DOANH

Dự báo kinh tế có nhiều thuận lợi và đan xen thử thách mới, Công ty định hướng các chiến lược trọng tâm sau đây :

1. Sản xuất kinh doanh tiếp tục phát triển theo mục tiêu “Đa dạng hóa sản phẩm”.
2. Kiên quyết giữ vững thị phần và phấn đấu mở rộng thị trường mới.
3. Phát triển các sản phẩm nhựa thân thiện với môi trường phù hợp với xu thế chung của thế giới.
4. Phát triển thêm các sản phẩm mới. Bên cạnh đó không ngừng cải tiến, đổi mới sản phẩm nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường.

PHẦN III: KIẾN NGHỊ

Trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất đề ra nghị quyết, gồm các nội dung kiến nghị như sau :

1. Thống nhất kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất (đã kiểm toán).
2. Thống nhất phương án phân phối lợi nhuận năm 2019. (Chia cổ tức là 20% bằng tiền, dự kiến chia vào quý III/2020).
3. Thống nhất lợi nhuận chưa phân phối còn lại: 5.126.010.143 đồng. Tạm thời để lại làm vốn hoạt động phát triển kinh doanh và bổ sung cổ tức năm 2020.
4. Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020.
5. Thống nhất phương án phân phối lợi nhuận năm 2020. (Chia cổ tức năm 2020 là 20% bằng cổ phiếu)
6. Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty Kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2020.

Trân trọng cảm ơn.

TỔNG GIÁM ĐỐC
(Đã ký)

Mai Công Toàn

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP SADICO CẦN THƠ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát được quy định tại Điều lệ của Công ty;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;

Ban Kiểm Soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về kết quả thẩm tra niên độ tài chính 2019 với các nội dung chính như sau:

I. Thành viên Ban kiểm soát, hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát

Tháng 10/2019, Ban Kiểm soát Công ty được kiện toàn và bầu lại toàn bộ như đã đề cập ở trên, số lượng thành viên Ban Kiểm soát gồm 03 người:

- Ông Đoàn Văn Cường Trưởng ban
- Ông Trần Hữu Định Thành viên
- Ông Nguyễn Như Tiên Thành viên

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát mới đã thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát một số hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty ngay sau khi được bổ nhiệm.

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

- Thường xuyên trao đổi nội bộ cũng như với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.
- Tiến hành rà soát toàn bộ hồ sơ pháp lý, kinh doanh, tài chính kế toán 9 tháng đầu năm 2019 phục vụ cho công tác bàn giao giữa Ban Lãnh đạo mới và cũ.
- Tham gia ý kiến với Hội đồng quản trị trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

Mức thù lao của Ban Kiểm soát trong năm 2019 là:

Trưởng ban: 10 triệu đồng/người/tháng. Thành viên: 5 triệu đồng/người/tháng.

II. Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban Kiểm Soát

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

2.1. Đánh giá chung:

Báo cáo tài chính năm 2019 được lập theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C với ý kiến của Kiểm toán viên là: Chấp nhận toàn phần.

2.2. Phân tích BCTC cho năm 2019 và tại thời điểm 31/12/2019.

* **Đánh giá chung kết quả thực hiện so với kế hoạch đề ra của Đại hội đồng cổ đông.**

| CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU | KẾ HOẠCH NĂM 2019 | | KẾT QUẢ NĂM 2019 | |
|-----------------------------------|-------------------|-------------------|------------------|---------------|
| | Công ty mẹ | Hợp nhất | Công ty mẹ | Hợp nhất |
| 1- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ | 55.000.000 bao | 41.800.000 bao | 72.417 bao | 57.311 bao |
| | | 930.000 tấn | | 935.784 tấn |
| 2- Tổng doanh thu (tỷ đồng) | 214,000 | 1.259,616 | 278,220 | 1.308,317 |
| 3- Lợi nhuận trước thuế | 15,000 | 45,108 | 20,649 | 43,431 |
| * LN từ SXKD | 7,000 | | 11,133 | |
| * LN từ đầu tư tài chính | 8,000 | | 9,516 | |
| 4- Lợi nhuận sau thuế | 13,600 | 36,413 | 18,360 | 38,745 |
| * LN từ SXKD | 5,600 | | 8,844 | |
| * LN từ đầu tư tài chính | 8,000 | | 9,516 | |

Nhìn chung, Công ty đều đạt và vượt các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

* **Đánh giá Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 so với năm 2018 của Công ty mẹ.**

| Stt | Chỉ tiêu | Năm 2019 | Năm 2018 | Tăng giảm 2019/2018 | |
|-----|-------------------------------|-----------------|-----------------|---------------------|-----------|
| | | | | Số tiền | Tỷ lệ (%) |
| 1 | Doanh thu và thu nhập khác | 288,738,801,815 | 286,340,799,808 | 2,398,002,007 | 0.84% |
| | Doanh thu bán hàng | 278,220,637,058 | 276,038,301,768 | 2,182,335,290 | 0.79% |
| | Doanh thu hoạt động tài chính | 9,615,846,757 | 9,320,654,014 | 295,192,743 | 3.17% |
| | Thu nhập khác | 902,318,000 | 981,844,026 | (79,526,026) | -8.10% |
| 2 | Giá vốn | 242,132,388,525 | 241,313,257,597 | 819,130,928 | 0.34% |
| 3 | Chi phí | | | | |
| | Chi phí tài chính | 7,066,987,329 | 6,497,958,147 | 569,029,182 | 8.76% |
| | Chi phí bán hàng | 2,538,277,046 | 2,802,933,218 | (264,656,172) | -9.44% |
| | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 16,336,600,115 | 17,198,201,059 | (861,600,944) | -5.01% |
| 4 | LN sau thuế | 18,359,737,300 | 16,611,361,621 | 1,748,375,679 | 10.53% |

Tổng doanh thu và thu nhập khác tương đối ổn định, doanh thu có tăng nhẹ so với năm trước ở mức 0,84%.

Giá vốn hàng bán tăng nhẹ nhưng tốc độ tăng chậm hơn doanh thu nên lợi nhuận gộp tăng gần 4% so với năm 2018.

Năm 2019, khoản vay của Công ty vẫn ổn định nhưng do IVB điều chỉnh lãi suất nên chi phí tài chính có tăng 8,7% nhưng Chi phí bán hàng và Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm nhiều nên tổng các khoản chi phí này vẫn giảm gần 6%.

Với những chỉ số tích cực như trên đã làm cho lợi nhuận sau thuế năm nay tăng 1,75 tỷ đồng, tương ứng với mức tăng là 10,53%.

*** Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính tính đến 31/12/2019 so với cùng thời điểm năm 2018**

| Stt | Chỉ tiêu | Năm 2019 | Năm 2018 | Tăng giảm 2019/2018 | |
|-----|-----------------------------|-----------------|-----------------|---------------------|-----------|
| | | | | Số tiền | Tỷ lệ (%) |
| 1 | Các khoản phải thu ngắn hạn | 24,870,704,601 | 32,914,831,787 | (8,044,127,186) | -24.44% |
| 2 | Dự phòng | (2,585,899,960) | (3,154,111,000) | 568,211,040 | -18.01% |
| 3 | Hàng tồn kho | 42,047,171,105 | 58,047,718,506 | (16,000,547,401) | -27.56% |
| 4 | Nợ phải trả | 88,300,161,634 | 123,994,716,147 | (35,694,554,513) | -28.79% |
| 5 | Tổng tài sản | 203.015.224.975 | 235.092.221.494 | 32.076.996.519 | -13,64% |

Về cơ bản các chỉ số trên đều giảm (đa số) theo hướng tích cực.

- Các khoản phải thu ngắn hạn giảm hơn 8 tỷ tương ứng với tỷ lệ hơn 24%. Trong năm 2019, đặc biệt là giai đoạn cuối năm Ban Lãnh đạo Công ty đã luôn sát sao trong việc thu hồi công nợ nhằm giảm nguy cơ nợ xấu phát sinh đồng thời giảm áp lực thiếu vốn lưu động, từ đó giảm thiểu chi phí tài chính.
- Cũng từ công tác đôn đốc thu hồi công nợ liên tục, Công ty đã thu hồi thêm được một số khoản nợ phải thu khó đòi dẫn đến số phải trích lập thêm cũng giảm.
- Trong năm, Công ty cũng đã tái cơ cấu lại hàng tồn kho theo hướng giảm để nhằm giảm nguy cơ đọng vốn:
 - ✓ Giảm mức tồn NVL xuống gần ½ so với năm trước,
 - ✓ Giảm lượng thành phẩm tồn kho thông qua đôn đốc các khách hàng nhận hàng đúng hạn, sớm hơn để giải phóng kho đồng thời có cơ sở thu hồi nợ công nợ sớm hơn.
- Trong năm, do áp lực thu hồi công nợ từ các nhà cung cấp nên Công ty đã bố trí nguồn thanh toán, đồng thời Công ty cũng đã giảm dư nợ đi vay ngân hàng tại thời điểm cuối năm là gần 14 tỷ.
- Tổng tài sản giảm gần 14% vì các khoản phải trả ngắn hạn và dài hạn đều giảm do Công ty tái cơ cấu lại các khoản nợ phải trả.

*** Đầu tư vào công ty con và đầu tư tài chính khác:**

Tổng giá trị theo sổ sách của khoản đầu tư này tính đến ngày 31/12/2019 là: 57,48 tỷ đồng và cổ tức dự kiến thu về khoảng 13,53 tỷ đồng.

Hiện tại, các khoản đầu tư này chưa có dấu hiệu rủi ro và vẫn đảm bảo phát triển vốn.

*** Quản lý dòng tiền**

- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh tốt, đạt 29,7 tỷ đồng.
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư âm 8,3 tỷ đồng do tiếp tục chi tiền để mua sắm, xây dựng TSCĐ.
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính âm gần 24 tỷ đồng do tiếp tục chi tiền để trả các khoản nợ vay.

Kết quả kinh doanh của Công ty lãi nhưng lưu chuyển tiền thuần trong kỳ là âm gần 2,6 tỷ đồng.

III. Kế hoạch công tác năm 2020 của Ban Kiểm soát

Sau ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, Ban kiểm soát sẽ lập Chương trình làm việc cụ thể theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát cũng như những quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty đề:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT Công ty;
- Thực hiện công tác thẩm định các báo cáo tài chính, báo cáo tình hình SXKD và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT;
- Kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp đối với HĐQT và BĐH trong công tác quản trị, phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BĐH và BKS;
- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty;
- Giám sát hoạt động HĐQT, Ban Tổng giám đốc;
- Chủ động nghiên cứu, nâng cao nghiệp vụ kiểm tra và giám sát nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

IV. Kết luận và kiến nghị

Năm 2020, Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, đồng thời kiểm tra, đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc và có trách nhiệm báo cáo trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Bên cạnh đó, Ban kiểm soát có một số kiến nghị sau;

- Đề nghị Công ty khẩn trương rà soát và sửa đổi lại Điều lệ Công ty cho phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.
- Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị hàng tồn kho: Rà soát và hoàn thiện quy trình quản lý hàng tồn kho, vận chuyển, giao hàng hợp lý, tránh rủi ro về chất lượng, thất thoát về số lượng và thiệt hại về pháp lý.
- Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị Nợ phải thu: Rà soát, đánh giá và thu hồi các khoản nợ khó đòi.
- Tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C để kiểm toán báo cáo tài chính của công ty niên độ 2020.

Trên đây là Báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng 2020 của BKS Công ty, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên. Thay mặt BKS tôi chân thành cảm ơn HĐQT, BĐH, các Phòng ban chức năng có liên quan cùng Quý cổ đông đã luôn đồng hành, tạo điều kiện cho BKS thực hiện tốt nhiệm vụ của mình. Xin kính chúc các Quý cổ đông nhiều sức khỏe và thành đạt, chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng./.

BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
(Đã ký)

Đoàn Văn Cường

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số: 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ,

Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2019, đính kèm tài liệu Đại hội.

2. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

2.1 Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019

Theo Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, Công ty đã đạt được một số kết quả kinh doanh như sau:

Đơn vị: đồng

| Nội dung | Kế hoạch năm 2019 | Thực hiện năm 2019 | % Thực hiện kế hoạch |
|--|-------------------|--------------------|----------------------|
| 1. Tổng doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh | 214.000.000.000 | 278.220.637.058 | 30,01% |
| 2. Lợi nhuận sau thuế TNDN | 13.600.000.000 | 18.359.737.300 | 35,00% |

2.2 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Căn cứ vào Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019, Hội đồng quản trị đề nghị phân phối lợi nhuận sau thuế như sau:

| DIỄN GIẢI | THEO KẾ HOẠCH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG | | THỰC TẾ | |
|-----------------------------------|---------------------------------------|----------------|---------|----------------|
| | TỶ LỆ | SỐ TIỀN | TỶ LỆ | SỐ TIỀN |
| 1- Lợi nhuận sau thuế 2019 | | 13.600.000.000 | | 18.359.737.300 |
| LN từ sản xuất kinh doanh | | 5.600.000.000 | | 8.843.677.300 |
| LN từ đầu tư tài chính | | 8.000.000.000 | | 9.516.060.000 |
| 2- Lợi nhuận để lại các năm trước | | 3.711.620.625 | | 3.711.620.625 |
| 3- Tổng lợi nhuận chưa phân phối | | 17.311.620.625 | | 22.071.357.925 |
| - Chia cổ tức (%/VĐL) | 20% | 13.599.994.000 | 20% | 13.599.994.000 |
| - Quỹ khác | | 940.000.000 | | 3.345.353.782 |
| Trong đó : | | | | |
| Thù lao | | 840.000.000 | | 700.000.000 |
| + HĐQT | | 600.000.000 | | 470.000.000 |
| + BKS & thư ký | | 240.000.000 | | 230.000.000 |

| | | | | |
|---|----|----------------------|----|----------------------|
| Tiền thưởng Chủ tịch HĐQT (lợi nhuận sau thuế từ SXKD) | 5% | 280.000.000 | 5% | 442.185.306 |
| Quỹ đầu tư phát triển (lợi nhuận sau thuế) | | | 6% | 1.101.584.238 |
| Quỹ khen thưởng và phúc lợi (lợi nhuận sau thuế) | | | 6% | 1.101.584.238 |
| 4- Tổng lợi nhuận đã phân phối | | 14.539.994.000 | | 16.945.347.782 |
| 5- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối | | 2.771.626.625 | | 5.126.010.143 |

2. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2020 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

2.1 Kế hoạch kinh doanh năm 2020

Tại Đại hội lần này, HĐQT thống nhất trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh cụ thể cho năm 2020 như sau:

*Báo cáo hợp nhất:

| | |
|----------------------|------------------|
| Tổng doanh thu | 1.602,41 tỷ đồng |
| Lợi nhuận trước thuế | 75,29 tỷ đồng |
| Lợi nhuận sau thuế | 63,34 tỷ đồng |

*Báo cáo Công ty mẹ:

| | |
|----------------------|----------------|
| Tổng doanh thu | 278,00 tỷ đồng |
| Lợi nhuận trước thuế | 19,43 tỷ đồng |
| Lợi nhuận sau thuế | 18,25 tỷ đồng |

2.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 với các tỷ lệ trích lập quỹ và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức như sau:

| CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU | Đvt | KẾ HOẠCH NĂM 2020 | |
|-----------------------------------|-----|-------------------|------------|
| | Đvt | Công ty mẹ | Hợp nhất |
| 1- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ | bao | 75.000.000 | 60.600.000 |
| | tấn | | 1.200.000 |
| 2- Tổng doanh thu | tỷ | 278,24 | 1.602,41 |
| 3- Lợi nhuận trước thuế | | 19,43 | |
| * LN từ SXKD | tỷ | 5,91 | 75,29 |
| * LN từ đầu tư tài chính | | 13,53 | |
| 4- Lợi nhuận sau thuế | | 18,25 | |
| * LN từ SXKD | tỷ | 4,72 | 63,34 |
| * LN từ đầu tư tài chính | | 13,53 | |

| | | |
|---|--|--|
| 5- Chia cổ tức (dự kiến) | | 20% bằng cổ phiếu |
| 6- Thù lao * HĐQT & Trưởng BKS * Thành viên BKS | | 10.000.000 đồng/người/tháng 5.000.000 đồng/người/tháng |
| 7- Thưởng Chủ tịch HĐQT | | 5% lợi nhuận sau thuế (khi công ty mẹ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận từ SXKD do ĐHĐCĐ đề ra) |
| 8- Quỹ đầu tư phát triển | | 6% lợi nhuận sau thuế |
| 9- Quỹ khen thưởng và phúc lợi | | 6% lợi nhuận sau thuế |

3. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2020

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép kiểm toán các Công ty niêm yết dựa trên những tiêu chuẩn về sự cam kết, tính chuyên nghiệp, nguồn lực và chi phí.

4. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua (bao gồm cả việc triển khai thực hiện các trình tự thủ tục, làm việc với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm đạt được các mục tiêu và kế hoạch đề ra trong năm 2020 phù hợp với quy định của pháp luật). Trong trường hợp phát sinh bất kỳ vấn đề gì liên quan thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ thì HĐQT được toàn quyền quyết định, xử lý mà không cần phải triệu tập họp ĐHĐCĐ.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua các vấn đề trên.

Trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Mai Công Toàn

TỜ TRÌNH

V/v Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và đề xuất mức thù lao cho các Thành viên HĐQT và Thành viên ban Kiểm soát (BKS) của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ như sau:

I. Quyết toán thực hiện chi thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2019:

| Stt | Chỉ tiêu | Số người | Thù lao phê duyệt (VNĐ/người/tháng) | Tổng thù lao phê duyệt năm 2019 | Tổng thù lao đã chi trả thực tế năm 2019 |
|-----|------------------------|----------|-------------------------------------|---------------------------------|--|
| A | Thù lao HĐQT | | | | |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 10.000.000 | 120.000.000 | 100.000.000 |
| 2 | Thành viên HĐQT | 4 | 10.000.000 | 480.000.000 | 460.000.000 |
| B | Thù lao BKS | | | | |
| 1 | Trưởng BKS | 1 | 10.000.000 | 120.000.000 | 100.000.000 |
| 2 | Thành viên BKS | 2 | 5.000.000 | 120.000.000 | 130.000.000 |
| C | Tổng | | | 840.000.000 | 790.000.000 |

II. Đề nghị tổng mức chi thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2020:

| Stt | Chỉ tiêu | Số người | Thù lao phê duyệt (VNĐ/người/tháng) | Tổng thù lao phê duyệt năm 2020 |
|-----|------------------------|----------|-------------------------------------|---------------------------------|
| A | Thù lao HĐQT | | | |
| 1 | Chủ tịch HĐQT | 1 | 10.000.000 | 120.000.000 |
| 2 | Thành viên HĐQT | 4 | 10.000.000 | 480.000.000 |
| B | Thù lao BKS | | | |
| 1 | Trưởng BKS | 1 | 10.000.000 | 120.000.000 |
| 2 | Thành viên BKS | 2 | 5.000.000 | 120.000.000 |
| C | Tổng | | | 840.000.000 |

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét, thông qua.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

(Đã ký)

Mai Công Toàn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SADICO CẦN THƠ**

Số 03/T.tr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----***-----

Cần Thơ, ngày..... tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Quy định Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Sadico Cần Thơ;

HDQT Công ty đề nghị:

Xem xét thông qua sửa đổi, bổ sung một số điều khoản Điều lệ (Theo bảng tổng hợp đính kèm).

Trên đây là nội dung HDQT trình Đại hội, đề nghị Đại hội xem xét, thông qua.
Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

MAI CÔNG TOÀN

h

BẢNG TỔNG HỢP NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ

| Stt | Điều khoản | Nội dung tại Điều lệ | Đề xuất sửa đổi, bổ sung | Cơ sở/Lý do |
|------------|------------------------|---|--|---|
| 1. | Điểm a Khoản 2 Điều 17 | Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội trong vòng ba mươi ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty; | Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông | Theo Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2014: “Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn dài hơn”. Do vậy, cần sửa đổi để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp. |
| 2. | Khoản 3 Điều 17 | Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán, trên website của công ty. | Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán. | Sửa đổi để phù hợp với quy định tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài Chính |

| | | | | |
|----|-----------------|--|---|---|
| | | <p>Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty có website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.</p> | <p>Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).</p> | |
| 3. | Khoản 2 Điều 20 | <p>Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua</p> | <p>Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông</p> | <p>Hiện nay, tình hình dịch Covid – Sars 19 mặc dù được Chính phủ</p> |

| | | | | |
|----|-----------------|--|---|---|
| | | <p>bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a/ Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;</p> <p>b/ Định hướng phát triển công ty;</p> <p>c/ Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>d/ Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>đ/ Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>e/ Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>g/ Tổ chức lại, giải thể công ty.</p> | <p>qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>a/ Định hướng phát triển công ty;</p> <p>b/ Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>c/ Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p> <p>d/ Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>e/ Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>f/ Tổ chức lại, giải thể công ty.</p> | <p>Việt Nam đang kiểm soát tốt nhưng trên thế giới dịch bệnh vẫn diễn biến rất phức tạp. Điều này cũng phần nào ảnh hưởng đến tình hình dịch bệnh trong nước, do vậy, để đảm bảo trong trường hợp cần thiết, khi Chính phủ Việt Nam yêu cầu phải giãn cách xã hội, mà Công ty cần sửa đổi, bổ sung điều lệ để đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh thì Công ty được quyền thực hiện.</p> |
| 4. | Khoản 1 Điều 28 | Hội đồng quản trị phải lựa chọn một trong số các thành viên của Hội đồng quản trị để bầu ra Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị được kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty | Hội đồng quản trị phải lựa chọn một trong số các thành viên của Hội đồng quản trị để bầu ra Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm Tổng Giám đốc Công ty | Căn cứ khoản 2 Điều 12, khoản 2 Điều 37 Nghị định 71/2017/NĐ-CP: “ <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Giám đốc (Tổng giám đốc) của cùng 01 công ty đại chúng</i> ”. |
| 5. | Khoản 3 Điều 28 | Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau đây: | Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau đây: | Sửa đổi, bổ sung để đáp ứng nhu cầu quản trị và hoạt động thực tiễn của Công ty |

| | | | | |
|--|--|---|---|--|
| | | <p>a/ Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;</p> <p>b/ Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;</p> <p>c/ Tổ chức việc thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị;</p> <p>d/ Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị;</p> <p>đ/ Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Hội đồng quản trị;</p> <p>e/ Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> | <p>a/ Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;</p> <p>b/ Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;</p> <p>c/ Thay mặt Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị ký các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; tổ chức thực hiện và giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định đó;</p> <p>d/ Ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, quyết định khen thưởng, kỷ luật của Tổng Giám đốc; Ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, quyết định khen thưởng, kỷ luật, quyết định mức lương và lợi ích khác của Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;</p> <p>e/ Bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyết định khen thưởng, kỷ luật và quyết định mức lương, lợi ích khác của Quán đốc phân xưởng, Trưởng phòng ban chuyên môn, Phó quán đốc phân xưởng, Phó phòng ban chuyên môn....</p> <p>f/ Giám sát Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định</p> | |
|--|--|---|---|--|

| | | | | |
|----|-----------------|--|---|---|
| | | | <p>của Hội đồng quản trị;</p> <p>g/ Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Hội đồng quản trị;</p> <p>h/ Quyết định, thông qua các vấn đề còn lại về quản trị, hoạt động đầu tư sản xuất kinh doanh của Công ty nếu không được quy định rõ trong Điều lệ này, trừ trường hợp vấn đề đó thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;</p> <p>i/ Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.</p> | |
| 6. | Khoản 3 Điều 35 | <p>Quyền hạn và nghĩa vụ: Tổng giám đốc điều hành có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>a/ Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>b/ Tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị;</p> <p>c/ Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;</p> <p>d/ Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty;</p> | <p>Quyền hạn và nghĩa vụ: Tổng giám đốc điều hành có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>a/ Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>b/ Tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị;</p> <p>c/ Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;</p> <p>d/ Kiến nghị phương án cơ cấu tổ</p> | Sửa đổi, bổ sung để đáp ứng nhu cầu quản trị và hoạt động thực tiễn của Công ty |

| | | | | |
|----|-----------------|--|--|--|
| | | <p>d/ Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</p> <p>e/ Quyết định đơn giá khoán sản phẩm, tiền lương và quyền lợi khác đối với Cán bộ quản lý là Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, các vị trí quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và người lao động trong Công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;</p> <p>g/ Tuyển dụng lao động;</p> <p>h/ Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;</p> <p>i/ Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và nghị quyết của Hội đồng quản trị.</p> | <p>chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty;</p> <p>e/ Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p> <p>f/ Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;</p> <p>g/ Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và nghị quyết của Hội đồng quản trị.</p> | |
| 7. | Khoản 1 Điều 40 | Số lượng thành viên Ban kiểm soát là ba (03) thành viên. Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty Kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các | Số lượng thành viên Ban kiểm soát là ba (03) thành viên. Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty Kiểm toán độc lập đang thực hiện việc | Sửa đổi, bổ sung để đáp ứng nhu cầu quản trị và hoạt động thực tiễn của Công ty. Đồng thời Công ty có điều kiện để tìm kiếm người có năng lực, kinh nghiệm kiểm tra, giám sát trong công tác quản lý điều hành kinh doanh tốt hơn. |

| | | | | |
|--|--|---|---|--|
| | | báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cổ đông của Công ty làm Trưởng ban.... | kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.... | |
|--|--|---|---|--|

TỜ TRÌNH PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2020

(Cho cổ đông hiện hữu)

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 16/6/2010;
- Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 24/11/2010 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Điều lệ Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ.

2. Sự cần thiết phải tăng vốn điều lệ

Việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ của Công ty có ý nghĩa quan trọng nhằm duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường, gia tăng thị phần của Công ty trong quá trình phát triển, cụ thể như sau:

- Nâng cao năng lực tài chính, tăng quy mô vốn cho hoạt động kinh doanh;
- Nâng cao và tối đa hóa công suất hoạt động của máy móc, thiết bị;
- Nâng cao chất lượng sản phẩm;
- Đầu tư thêm máy móc, thiết bị và phương tiện sản xuất khác.

3. Thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao

Nhân lực là yếu tố quan trọng để phát triển Công ty. Việc tăng vốn tạo điều kiện cho Công ty thu hút nhân lực trình độ cao và đẩy mạnh công tác đào tạo nhân viên để nâng cao chất lượng đội ngũ CBCNV. Đồng thời, nguồn lực về vốn tạo điều kiện để Công ty tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản trị hiện đại và thân thiện.

4. Đảm bảo tỷ lệ vốn an toàn hơn

Vốn chủ sở hữu của Công ty tại ngày 31/12/2020 là: 114.715.063.341 đồng, bằng 56,5 % tổng tài sản hiện nay của Công ty; Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu 0,77. Như vậy, việc tăng vốn chủ sở hữu sẽ làm tăng tỷ lệ Vốn chủ sở hữu/tổng tài sản, giảm hệ số nợ/vốn chủ sở hữu, giảm sự lệ thuộc vào vốn vay, tự chủ về tài chính và đảm bảo một cấu trúc tài chính lành mạnh giảm thiểu sự rủi ro về tài chính.

II. MỤC ĐÍCH, NHU CẦU SỬ DỤNG VỐN

Toàn bộ số vốn huy động được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là sản xuất bao bì.

III. PHƯƠNG THỨC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

| | | |
|-----|---|--|
| 1. | Loại cổ phiếu: | Cổ phiếu phổ thông |
| 2. | Mệnh giá cổ phiếu: | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 3. | Số lượng cổ phiếu phát hành: | 3.000.000 cổ phiếu |
| 4. | Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: | 6.799.997 (Sáu triệu bảy trăm chín mươi chín nghìn chín trăm chín mươi bảy cổ phần) |
| 5. | Số lượng dự kiến chào bán: | 3.000.000 cổ phiếu |
| 6. | Tổng giá trị cổ phần chào bán theo mệnh giá: | 30.000.000.000 đồng |
| 7. | Số lượng cổ phần sau đợt chào bán: | 9.799.997 |
| 8. | Vốn điều lệ dự kiến sau khi chào bán | 97.999.970.000 đồng |
| 9. | Hình thức phát hành: | Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu |
| 10. | Giá chào bán dự kiến: | 10.000 đồng/cổ phiếu |
| 11. | <p>Căn cứ đề xuất mức giá chào bán:</p> <p><input type="checkbox"/> Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/Cổ phần</p> <p><input type="checkbox"/> Giá trị sổ sách cổ phiếu SDG</p> <p>Giá trị sổ sách 1 CP (Sau khi chia cổ tức 2019 là 20%) = $\frac{101.115.063.341}{67.999.970.000}$ 14.879 đồng/CP</p> <p>Giá thị trường của cổ phiếu SDG bình quân trong 10 phiên giao dịch gần nhất (từ ngày 25/05/2020 đến ngày 05/06/2020) là 32.400 đồng/cổ phiếu.</p> <p>Tuy nhiên, Cổ phiếu của Công ty gần như không có giao dịch và để đảm bảo cho đợt phát hành thành công, chào bán được toàn bộ cổ phần dự kiến, HĐQT đề xuất mức giá là: 10.000 đồng/cổ phiếu.</p> | |
| 12. | Đối tượng chào bán: | Cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách tại ngày chốt danh |

| | | sách cổ đông để phân bổ quyền |
|-----|--|---|
| 13. | Tỷ lệ thực hiện quyền: | 5:2 (cổ đông sở hữu 05 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 02 cổ phiếu mới), tương ứng với tỷ lệ là 44% trên vốn điều lệ. |
| 14. | Tỷ lệ chào bán thành công: không quy định, trong trường hợp chào bán cổ phiếu không phân phối hết hoặc thời gian phát hành kéo dài hơn dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ xem xét sử dụng linh hoạt các nguồn vốn bổ sung khác. | |
| 15. | Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền (nếu có). <ul style="list-style-type: none"> - Xử lý số cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng phát hành, số lượng cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông sở hữu được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. - Số lượng cổ phiếu mà cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có), sẽ phân phối cho các cổ đông hiện hữu đã thực hiện quyền mua theo phương án này theo tỷ lệ sở hữu cổ phần tương ứng. | |
| 16. | Chuyển nhượng quyền mua: Quyền mua cổ phần được phép chia nhỏ để chuyển nhượng cho các cổ đông khác theo giá thỏa thuận giữa hai bên và chỉ được phép chuyển nhượng 01 (một) lần. Bên nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho bên thứ ba. | |
| 17. | Cổ phiếu phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được quyền mua cổ phiếu từ đợt phát hành này. Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền. | |
| 18. | Thời gian thực hiện dự kiến: Sau khi được UBCKNN chấp thuận và dự kiến trong năm 2020. | |

IV. MỨC ĐỘ PHA LOÃNG CỔ PHIẾU DỰ KIẾN PHÁT HÀNH

Việc chào bán cổ phiếu sẽ gây ra rủi ro pha loãng giá cổ phiếu, pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS), pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu, pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết, tóm tắt như sau:

1. Pha loãng giá cổ phiếu:

Tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán (“Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền”): giá tham chiếu của cổ phiếu sẽ được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội điều chỉnh theo công thức như sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I1 \times Pr1)}{1 + I1}$$

Trong đó: P_{tc} : Giá tham chiếu tại Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền

| | | |
|-------|---|--|
| PRt-1 | : | Giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền |
| PR1 | : | Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu |
| II | : | Tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu cho CDHH |

2. Rủi ro pha loãng EPS:

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) sẽ bị pha loãng do tăng tổng số lượng cổ phiếu lưu hành và việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành chưa tạo ra doanh thu và lợi nhuận ngay trong năm 2019.

3. Pha loãng giá trị sổ sách:

Sau khi hoàn thành đợt phát hành, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ có thể bị thay đổi trong trường hợp giá phát hành thấp hơn giá trị sổ sách của mỗi cổ phần tại thời điểm phát hành.

4. Về tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết:

Đối với việc phát hành cho cổ đông hiện hữu, trong trường hợp cổ đông thực hiện toàn bộ quyền mua của mình, tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ không thay đổi. Trong trường hợp cổ đông từ bỏ hoặc chuyển nhượng quyền, tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết sẽ bị giảm tương ứng. ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT thực hiện đánh giá chi tiết về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến phát hành và báo cáo UBCKNN, công bố thông tin trong Bản cáo bạch chào bán chứng khoán ra công chúng.

V. THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ:

ĐHĐCĐ Công ty ủy quyền cho HĐQT thực hiện thay đổi về vốn điều lệ trên giấy phép hoạt động của Công ty Chứng khoán và sửa đổi, bổ sung điều khoản về vốn điều lệ tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo đúng vốn thực tế phát hành, ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan có thẩm quyền

VI. NIÊM YẾT BỔ SUNG VÀ ĐĂNG KÝ LƯU KÝ BỔ SUNG

Niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định hiện hành.

VII. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG GIAO VÀ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

- Thực hiện các thủ tục báo cáo, xin ý kiến chấp thuận của các cơ quan chức năng liên quan, quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua và xây dựng, chỉnh sửa, giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt phát hành theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền (nếu có) nhằm triển khai phương án phát hành đạt được hiệu quả cao nhất, phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty, các quy định pháp luật liên quan, Điều lệ Công ty và quyền lợi cổ đông Công ty.
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ thời điểm niêm yết bổ sung và lưu ký bổ sung cổ phiếu, bảo đảm lợi ích cổ đông.
- Quyết định thời điểm phát hành phù hợp với tình hình thực tế sau khi đã được Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;



- Quyết định phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa chào bán hết cho cổ đông hiện hữu (nếu có). Để đảm bảo việc chào bán đạt kết quả cao nhất, HĐQT Công ty có thể xin phép UBCK Nhà nước cho gia hạn thời gian chào bán theo quy định pháp luật liên quan. Trường hợp kết thúc thời gian gia hạn chào bán mà không thể chào bán hết số lượng cổ phiếu đã đăng ký thì coi như số lượng cổ phiếu chào bán bằng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ trên tình hình chào bán thực tế, quyết định số lượng cổ phiếu chào bán thực tế và mức vốn điều lệ thực tế tăng thêm.
- Triển khai phương án sử dụng tiền từ đợt chào bán theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội cổ đông trong kỳ họp Đại hội cổ đông gần nhất.
- Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy phép hoạt động, sửa đổi, bổ sung điều khoản về vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại Cơ quan có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.
- Chủ động quyết định và triển khai thực hiện các công việc khác (nếu phát sinh) để đảm bảo đợt phát hành thành công.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Trân trọng cảm ơn.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Mai Công Toàn



DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ ngày/06/2020,

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 (theo văn bản đính kèm).
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 (theo văn bản đính kèm).
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 (theo văn bản đính kèm).
- Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2019; phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 (theo văn bản đính kèm).
- Điều 5.** Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2020 (theo văn bản đính kèm).
- Điều 6.** Thông qua Tờ trình quyết toán thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2019 và đề xuất thù lao năm 2020 (theo văn bản đính kèm).
- Điều 7.** Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung một số điều khoản Điều lệ Công ty (theo văn bản đính kèm).
Đại hội đồng cổ đông giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty hoàn thiện, phát hành Điều lệ sửa đổi, bổ sung. Điều lệ sửa đổi bổ sung có hiệu lực kể từ ngày ban hành Nghị quyết này và thay thế Điều lệ ngày 25/09/2019 của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ.
- Điều 8.** Thông qua Tờ trình Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020 cho cổ đông hiện hữu.
Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị:
- Thực hiện các thủ tục báo cáo, xin ý kiến chấp thuận của các cơ quan chức năng liên quan, quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt phát hành theo yêu cầu của các cơ quan có

thẩm quyền (nếu có) nhằm triển khai phương án phát hành đạt được hiệu quả cao nhất, phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty, các quy định pháp luật liên quan, Điều lệ Công ty và quyền lợi cổ đông Công ty.

- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ thời điểm niêm yết bổ sung và lưu ký bổ sung cổ phiếu, bảo đảm lợi ích cổ đông.
- Quyết định thời điểm phát hành phù hợp với tình hình thực tế sau khi đã được Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;
- Quyết định phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa chào bán hết cho cổ đông hiện hữu (nếu có). Để đảm bảo việc chào bán đạt kết quả cao nhất, Hội đồng quản trị Công ty có thể xin phép UBCK Nhà nước cho gia hạn thời gian chào bán theo quy định pháp luật liên quan. Trường hợp kết thúc thời gian gia hạn chào bán mà không thể chào bán hết số lượng cổ phiếu đã đăng ký thì coi như số lượng cổ phiếu chào bán bằng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ trên tình hình chào bán thực tế, quyết định số lượng cổ phiếu chào bán thực tế và mức vốn điều lệ thực tế tăng thêm.
- Triển khai phương án sử dụng tiền từ đợt chào bán theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất.
- Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy phép hoạt động, sửa đổi, bổ sung điều khoản về vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại Cơ quan có thẩm quyền sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- Tù từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.
- Chủ động quyết định và triển khai thực hiện các công việc khác (nếu phát sinh) để đảm bảo đợt phát hành thành công.

Điều 9. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề cụ thể phát sinh thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong quá trình thực hiện các công việc đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN;
- SGDC HN;
- Lưu VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Mai Công Toàn

